

BỘ TÀI CHÍNH**THÔNG TƯ số 608-TC-NHKT ngày 5-10-1962 về việc giảm giá dự toán kiến thiết của các công trình kiến thiết cơ bản năm 1962.**

Ngày 10 tháng 9 năm 1962, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành thông tư số 89-TTg về việc giảm 3,5% giá dự toán kiến thiết của các công trình kiến thiết cơ bản năm 1962.

Để chấp hành quyết định trên của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm chi tiết thi hành sau đây :

1. Theo thông tư nói trên thì những công trình về công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi (phần thủy nông), nông trường (phần xây dựng nhà cửa giao thông thủy lợi), v.v... nếu dự toán đã lập theo định mức cũ thì nay đều phải giảm giá dự toán về xây dựng 3,5%. Vì vậy, nếu trước đây những công trình đó đã được cấp phát theo giá dự toán cũ có trừ đi 1% hay 2,5% (theo thông tư trước đây của Bộ Tài chính số 1054 TC-NHKT-TH ngày 19-12-1961) thì bây giờ không phải lập dự toán theo định mức mới, mà phải trừ thêm cho đủ số 3,5%. Nếu trước đây đã trừ 5% vào giá dự toán kiến thiết, thì bây giờ phải hoàn trả lại 1,5%.

Đối với những công trình đến nay đã hoàn thành, nhưng A và B chưa kết toán toàn bộ công trình, thì khi kết toán phải trừ cho đủ 3,5%. Nếu đã kết toán lần cuối cùng, thì bên A và chi hàng không phải đòi lại bên B nữa, nhưng phải báo cáo cho Bộ Tài chính biết.

2. Những trường hợp không phải trừ 3,5% :

— Đối với việc xây dựng lán trại, và những công trình tranh, tre, nứa, lá thì không phải trừ 3,5%, vì những định mức mới không áp dụng đối với các công trình này.

— Đối với công tác lắp máy, nếu không thuộc phạm vi áp dụng những quy định mới nói trong thông tư 89-TTg nói trên của Thủ tướng Chính phủ thì không phải giảm 3,5%.

— Đối với những công trình đã hoàn thành trong tháng 2-1962 cũng không phải trừ 3,5%.

3. Đối với những công trình thuộc về kiến thiết cơ bản địa phương, Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố, khu tự trị căn cứ theo tinh thần thông tư số 89-TTg của Thủ tướng Chính phủ mà ra quyết định để thi hành cho địa phương.

4. Riêng đối với khu gang thép Thái nguyên, việc cấp phát còn dựa trên cơ sở đơn giá lập khai toán nên không áp dụng thông tư giảm giá dự toán 3,5%, mà tạm thời vẫn cấp phát như hiện nay.

Nếu sau này dự toán được duyệt chính thức theo định mức mới thì sẽ thanh toán lại sau.

5. Đối với những công trình dài hạn đã lập dự toán theo định mức cũ và còn phải chuyển tiếp thi công sang năm 1963, nếu thấy không cần lập lại

dự toán theo định mức mới thì vẫn có thể cấp phát theo dự toán cũ, nhưng phải trừ 3,5% theo như quy định của thông tư này.

6. Đối với những công trình phải giảm 3,5% giá dự toán thì kế hoạch thu chi tài vụ năm 1962 cũng phải giảm đi một số tiền tương đương. Nhưng để khỏi phải điều chỉnh kế hoạch tài vụ, khi cấp phát các chi hàng và phòng cấp phát giữ lại số tiền đó trong kế hoạch thu chi tài vụ, không được cấp cho đơn vị.

Ví dụ: kế hoạch thu chi tài vụ của đơn vị năm 1962 là 1 tr 2 về phần xây dựng, trong đó phần cấp phát cho khối lượng là 1 tr, phần cấp phát để tăng thêm chuẩn bị cho 1963 là 0tr 2. Như vậy Chi hàng hay phòng cấp phát chỉ cấp phát :

Phần khối lượng: 1tr — 0tr 035 (3,5%) = 0tr 965
Phần tăng thêm chuẩn bị: 0, 2

Cộng: 1tr 165

7. Để Bộ Tài chính nắm được số tiền của từng Bộ do việc giảm giá dự toán này, các Chi hàng và phòng cấp phát phải lập bản thống kê theo mẫu kèm theo⁽¹⁾ gửi lên Bộ Tài chính trước ngày 30-10-1962.

8. Ngoài việc giảm dự toán 3,5% các đơn vị kiến thiết cơ bản tự làm, các xí nghiệp xây lắp bao thầu vẫn phải thi hành kế hoạch hạ giá thành do Bộ chủ quản đã duyệt y.

Nhận được thông tư này, yêu cầu các Chi hàng các phòng cấp phát bàn bạc với các đơn vị và thi hành ngay.

Hà-nội, ngày 5 tháng 10 năm 1962

K. T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP**CHỈ THỊ số 56-TVLN ngày 20-8-1962 về thủ tục thành lập một đơn vị hạch toán kinh tế hoàn toàn.**

Do yêu cầu phát triển và quản lý sản xuất, đầu năm nay Tổng cục có chủ trương củng cố và mở rộng chế độ hạch toán kinh tế đến tận cơ sở nhỏ nhất.

Đến nay, nhiều đơn vị Ty đã thực hiện, nhưng chưa toàn diện và rộng khắp. Về thủ tục quyết định một đơn vị sản xuất kinh doanh lâm nghiệp

(1) Không đăng vào công báo.

trở thành đơn vị hạch toán kinh tế hoàn toàn, một đôi nơi chưa làm đúng theo quy chế của Nhà nước.

Đề thống nhất phương pháp và bảo đảm cương vị pháp lý về mặt tổ chức của đơn vị hạch toán kinh tế, Tổng cục quy định các điểm cần thiết phải tiến hành như sau :

I. CÁC YÊU CẦU CẦN THIẾT

1. Đơn vị muốn được quyết định thành đơn vị hạch toán kinh tế, hoàn toàn phải thông qua cuộc học tập, phát động tư tưởng, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, ý thức làm chủ, tinh thần trách nhiệm của toàn thể cán bộ, công nhân viên.

2. Phải thông qua bước chấn chỉnh, kiện toàn bộ máy chuyên môn kinh doanh sản xuất (kế toán, thống kê, kế hoạch, lao động tiền lương..), tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng (Công đoàn, Chi đoàn thanh niên lao động...) trong đơn vị.

3. Đơn vị dựa vào các tiêu chuẩn đã quy định trong thông tư số 130 TTG ngày 4-4-1957 của Thủ tướng Chính phủ, đối chiếu với tình hình nhiệm vụ, tổ chức và khả năng của đơn vị mà có ý kiến đề nghị lên cơ quan có thẩm quyền xét duyệt.

4. Đơn vị hạch toán kinh tế phải là đơn vị đã được kiện toàn theo chỉ thị số 44 - TCLN ngày 17-7-1962 của Tổng cục về việc kiện toàn tổ chức cơ sở sản xuất lâm nghiệp, tức là đơn vị :

Lâm trường, Công ty, Xưởng, Phân xưởng, Xi nghiệp, Đới, Trạm (không có Hạt, công trường như trước).

Cán bộ phụ trách đơn vị hạch toán kinh tế phải có quyết định chính thức của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố nếu trực thuộc địa phương, hay quyết định của Tổng cục nếu trực thuộc trung ương, có đủ tư cách pháp nhân.

II. NỘI DUNG CẦN THIẾT

KHI ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT

ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN KINH TẾ HOÀN TOÀN

1. Báo cáo tóm tắt tình hình giáo dục phát động tư tưởng của đơn vị được đề nghị công nhận là một đơn vị hạch toán kinh tế hoàn toàn.

2. Báo cáo kết quả tình hình chấn chỉnh kiện toàn tổ chức :

a) Chấn chỉnh kiện toàn tổ chức bộ máy chuyên môn (Ban phụ trách, các bộ phận nghiệp vụ, kỹ thuật, kế toán, thống kê, kế hoạch, lao động tiền lương) các tổ lao động, các bộ phận phục vụ, tổng số biên chế, tỷ lệ lao động gián tiếp, trực tiếp, tỷ lệ trong biên chế, ngoài biên chế hợp đồng... nhận định khả năng của bộ máy (đối chiếu với trước và sau khi chấn chỉnh kiện toàn tổ chức).

b) Chấn chỉnh kiện toàn các tổ chức Đảng, Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên lao động (tình hình

chấn chỉnh, tỷ lệ đảng viên, đoàn viên Thanh niên lao động, đoàn viên Công đoàn).

3. Tình hình trang bị phương tiện (cơ khí, thủ công, tình hình hiện nay và hướng tiến lên sau này).

4. Tình hình sản xuất kinh doanh :

a) Các khoản vốn.

b) Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh (hiện nay và hướng tiến lên sau này).

c) Tình hình định mức kinh tế kỹ thuật.

d) Ưu khuyết điểm trong quá trình sản xuất, kinh doanh triển vọng sắp tới.

5. Ý kiến đề nghị của cơ sở.

— Báo cáo của đơn vị trực thuộc Ty sẽ gửi lên Ty hai bản, Ty nghiên cứu, gửi một bản sang Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố và có ý kiến đề nghị Ủy ban xét duyệt ra quyết định.

— Báo cáo của đơn vị trực thuộc Tổng cục gửi lên Tổng cục hai bản, một bản cho Vụ tổ chức, một bản cho Vụ Tài vụ sau khi đã thông qua ý kiến của Cục quản lý sản xuất.

III. THỦ TỤC XÉT DUYỆT RA QUYẾT ĐỊNH

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Ty.

— Ty chủ động nghiên cứu đề nghị với Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét duyệt ra quyết định và gửi về Tổng cục (Vụ Tổ chức cán bộ) một bản để báo cáo.

b) Đối với các đơn vị trực thuộc trung ương.

— Vụ Tài vụ có trách nhiệm nắm tình hình, nghiên cứu, kết hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, thống nhất, nhận định và đề nghị Tổng cục quyết định.

— Kể từ ngày ký quyết định có hiệu lực, Vụ Tài vụ, Vụ Kế hoạch (đối với các đơn vị thuộc trung ương) các Ty (đối với đơn vị địa phương) có trách nhiệm hướng dẫn cho đơn vị được công nhận là đơn vị hạch toán kinh tế các công tác nghiệp vụ cần thiết như xây dựng các kế hoạch, định mức, kiểm kê tài sản, xét định vốn v.v... (qua sự chỉ đạo trực tiếp của Ty và các Cục quản lý sản xuất).

Từ đầu năm đến nay, những đơn vị nào không theo đúng các thủ tục hợp pháp, cần xúc tiến làm gấp các thủ tục cần thiết như đã nêu trên.

Những đơn vị trực thuộc Ty đã được quyết định của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố công nhận là đơn vị hạch toán kinh tế, nhưng chưa có báo cáo về Tổng cục, đề nghị Ty sao gửi các quyết định trên cho Tổng cục để đăng ký báo cáo.

Hà-nội, ngày 20 tháng 8 năm 1962

Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp

NGUYỄN TAO